

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2026/HS-ST  
Ngày 10-3-2026.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nông Thị Mỹ Phước

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Văn Khoan

Ông Phan Văn Trường

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Hợi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Nông Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2026/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

**Triệu Văn D** (tên gọi khác: Không); sinh ngày: 28 tháng 7 năm 1997 tại xã T, tỉnh Lạng Sơn; CCCD số: 020097000591, ngày cấp 25/4/2021, nơi cấp: Cục Q, Bộ C1; nơi đăng ký thường trú: thôn N, xã T, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Văn Đ, sinh năm 1972; con bà: Hoàng Thị C, sinh năm 1972; vợ: Dương Thị T, sinh năm 2001; con: có 01 người sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý kỷ luật, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/10/2025 tại phân trại tạm giam Bình Gia đến nay. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Văn D là người nghiện ma túy, đang điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Cơ sở điều trị Methadone 003 - Trung tâm y tế K, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 14/02/2020 đến ngày 22/9/2025, Triệu Văn D tự ý chấm dứt cai nghiện. Ngày 20/10/2025, Triệu Văn D mua ma túy tại khu vực ngã tư trung tâm xã V, tỉnh Thái Nguyên và sử dụng bằng hình thức chích. Hồi 13 giờ 50 phút ngày 21/10/2025, Công an xã B, tỉnh Lạng Sơn mời Triệu Văn D đến trụ sở làm việc để kiểm tra tình trạng sử dụng chất ma túy. Tại

cơ quan Công an, Triệu Văn D khai nhận có sử dụng ma túy Heroin vào ngày 20/10/2025. Tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể Triệu Văn D, kết quả dương tính với chất ma túy

Kết luận giám định số 2994/KL-KTHS ngày 22/10/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: *Mẫu nước tiểu ghi thu của Triệu Văn D gửi giám định có tìm thấy 6-MAM (6 Monoacetylmorphine) và M là sản phẩm chuyển hóa của H.*

Tại Cơ quan điều tra, Triệu Văn D khai nhận: Bản thân nghiện ma túy H từ năm 2017 đến nay, thường sử dụng loại ma túy Heroin bằng hình thức trích trực tiếp vào đường tĩnh mạch trên cơ thể. Từ ngày 14/02/2020 Triệu Văn D đăng ký uống thuốc Methadone tại Trung tâm y tế huyện K, tỉnh Lạng Sơn, nay là Trung tâm Y tế K, tỉnh Lạng Sơn, đến tháng 9/2025 Triệu Văn D tự ý bỏ không uống thuốc Methadone và chuyển sang sử dụng ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 20/10/2025 Triệu Văn D một mình đón xe khách xuống V, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua H về sử dụng. khi đi đến khu vực ngã tư trung tâm xã V gặp 01 người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) và hỏi 01 gói ma túy Heroin giá 200.000 đồng, sau đó người đàn ông điều khiển xe mô tô đi lấy ma túy. Khoảng 10 phút sau người này quay lại đưa cho Triệu Văn D 01 gói ma túy, Triệu Văn D cầm gói ma túy cất vào túi quần đang mặc rồi đón xe khách đi về, khi đến xã B xuống xe đi bộ đến khu vực bờ suối B thuộc thôn Đ, xã B, tỉnh Lạng Sơn rồi lấy bơm kim tiêm và lọ nước cất đã chuẩn bị trước ra pha toàn bộ số ma túy vừa mua được vào bơm kim tiêm để chích vào ven tay. Sử dụng xong Triệu Văn D vứt bơm kim tiêm, lọ nước cất và gói giấy đựng ma túy xuống suối rồi đi về nhà. Đến hồi 13 giờ 50 phút ngày 21/10/2025, Công an xã B, tỉnh Lạng Sơn mời Triệu Văn D đến trụ sở làm việc để kiểm tra tình trạng sử dụng chất ma túy. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan.

Tại Bản Cáo trạng số: 37/CT-VKSKV3 ngày 09/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Văn D, về tội Sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Triệu Văn D ở khu vực ngã tư trung tâm xã V, tỉnh Thái Nguyên, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được thông tin liên quan đến người đàn ông này.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Văn D phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm d khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Văn D 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Triệu Văn D không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Triệu Văn D đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản sự việc, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ căn cứ xác định bị cáo Triệu Văn D là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2017 đến nay, đã tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Cơ sở điều trị Methadone 003 - Trung tâm y tế K, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 14/02/2020 đến ngày 22/9/2025 thì Triệu Văn D tự ý chấm dứt cai nghiện. Ngày 20/10/2025, Triệu Văn D mua ma túy tại khu vực ngã tư trung tâm xã V, tỉnh Thái Nguyên và đi về nhà. Khi đi đến khu vực bờ suối B thuộc thôn Đ, xã B, tỉnh Lạng Sơn thì lấy ma túy về sử dụng bằng hình thức chích. Kết luận giám định tìm thấy chất ma túy Morphine, là sản phẩm chuyển hóa của H trong mẫu nước tiểu gửi giám định thu của Triệu Văn D. Hành vi của Triệu Văn D thuộc trường hợp *“Đang trong thời hạn 2 năm kể từ khi tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy, nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, vi phạm quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự.* Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Triệu Văn D về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, vi phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Hơn nữa ma túy là chất gây nghiện cao, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của con người, gây thiệt hại về kinh tế và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức án nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, nhưng sẽ xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để ấn định mức hình phạt phù hợp.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Triệu Văn D chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, tuy nhiên bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2017 đến nay nên bị cáo là người có nhân thân không tốt.

[5] Tình tiết giảm nhẹ tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo và áp dụng mức hình phạt đầu khung mà điều luật quy định để răn đe, phòng ngừa chung, đảm bảo bị cáo có thời gian để tu dưỡng, cai nghiện ma túy để hòa nhập cộng đồng.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Triệu Văn D tại xã V, tỉnh Thái Nguyên do không biết họ tên, địa chỉ, biển số xe mô tô của người này, Cơ quan điều tra không xác định được đối tượng nên Hội đồng xét xử chưa xem xét, xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo Triệu Văn D là người bị kết án không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác trong vụ án phù hợp với các nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn D phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Văn D 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 22/10/2025.

3. Án phí: Bị cáo Triệu Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND KV3 - Lạng Sơn;
- CQCSĐT Công an tỉnh Lạng Sơn;
- CQ THAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phân trại tạm giam Bình Gia;
- THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng THADS KV3 - Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nông Thị Mỹ Phước**

